TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HNGĐ-ST
Ngày 05 tháng 4 năm 2023
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Toàn
Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phẩm
Bà Bùi Thị Hảo

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham phiên tòa: Bà Tôn Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 05 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 33/2023/TLST- HNGĐ ngày 23/02/2022 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2023/QĐST- HNGĐ ngày 10/3/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đào Thị H - sinh năm 1995
Địa chỉ nơi đăng ký thường trú: Khu 7, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.
Chỗ ở hiện nay: Khu 13, Hoàng Phú Thịnh, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.
Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H - sinh năm 1994.
Địa chỉ nơi đăng ký thường trú: Khu 7, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.
Hiện đang sinh sống và làm việc tại Đài Loan (không biết địa chỉ cụ thể).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Đào Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 30/01/2016 tại UBND xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị chung sống không hòa thuận, xảy ra nhiều mâu thuẫn do sự khác biệt về quan điểm sống và lối sống dẫn đến việc vợ chồng anh chị đã sống ly thân và không liên lạc, quan tâm gì tới nhau đến nay đã được 06 năm. Hiện nay, chị nhận thấy tình cảm không thể hàn gắn được nữa nên chị xin được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị và anh H có 01 con chung là cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 11/06/2016. Hiện cháu N đang ở với chị. Sau khi ly hôn, chị đề nghị được nuôi cháu và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung, công sức: Chị xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Thân nhân của anh Nguyễn Văn H là ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị L (bố mẹ đẻ của anh H trình bày):

Hiện anh H đang đi lao động tại Đài Loan. Anh H vẫn thường xuyên gọi điện về cho ông, bà. Anh H chỉ nói với ông, bà hiện anh H đang ở Đài Loan nhưng không nói rõ cụ thể ở đâu nên ông, bà không thể cung cấp địa chỉ của anh H ở Đài Loan cho Tòa án được. Về việc chị H xin ly hôn với anh H, gia đình bà đã thông báo cho anh H biết và anh H có quan điểm nhất trí với yêu cầu xin ly hôn của chị H, về con chung có 01 cháu như chị H khai, anh để chị H trực tiếp nuôi dưỡng và anh không phải cấp dưỡng nuôi con như quan điểm của chị H. Anh H đề nghị Tòa án tiến hành giải quyết, xét xử vắng mặt anh.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND tỉnh PhúThọ phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ của Tòa án đã tiến hành theo đúng các quy định tại Bộ Luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án, đại diện VKSND tỉnh Phú Thọ đề nghị Hội đồng xét xử xử:

Căn cứ Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 123 Luật HNGĐ năm 2014; khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; Điều 37; khoản 4 Điều 147; Điều 479 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Cho chị Đào Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 11/6/2016 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị H không yêu cầu. Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ, công sức không yêu cầu nên không giải quyết.

Về án phí: Chị H phải chịu toàn bộ án phí ly hôn.

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Đào Thị H nộp đơn xin ly hôn anh Nguyễn Văn H tại Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ. Trong đơn xin ly hôn, chị H trình bày hiện anh H đang sống và làm việc tại Đài Loan. Tại văn bản số 2322/QLXNC - P5 ngày 09/02/2023 của Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an xác nhận anh Nguyễn Văn H đã xuất nhập cảnh 04 lần, lần gần nhất ngày 24/01/2018 và chưa có thông tin nhập cảnh trở lại Việt Nam. Căn cứ khoản 3 Điều 35, Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Quan hệ tranh chấp được xác định trong vụ án là quan hệ "Tranh chấp hôn nhân và gia đình".

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Đào Thị H và anh Nguyễn Văn H là hôn nhân hợp pháp. Do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung nên giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Xét thấy

tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

Anh H hiện đang ở Đài Loan, chị H chỉ cung cấp được địa chỉ nơi cư trú cuối cùng ở Việt Nam của anh H, không cung cấp được địa chỉ của anh H ở nước ngoài cho Tòa án. Qua xác minh, ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968 và chị Lê Thị L, sinh năm 1970, đều có địa chỉ tại khu 7, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (là bố mẹ đẻ của anh Nguyễn Văn H) xác nhận anh H hiện đang ở Đài Loan, anh H vẫn thường xuyên gọi điện cho ông, bà nhưng không nói rõ địa chỉ cụ thể của anh H tại Đài Loan nên ông, bà không cung cấp được địa chỉ của anh H ở Đài Loan cho Tòa án. Căn cứ công văn số 253/TANDTC – PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao đây là trường hợp bị đơn cố tình dấu địa chỉ, Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Hội đồng xét xử thấy rằng giữa chị H và anh H mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị H xin ly hôn với anh H là có căn cứ, được chấp nhận.

[3] Về con chung: Hội đồng xét xử thấy rằng chị H và anh H có 01 con chung là Nguyễn Bảo N, sinh ngày 11/6/2016, hiện nay cháu đang ở với chị H, do anh H hiện đang ở nước ngoài không thể trực tiếp chăm sóc cho cháu N được nên để đảm bảo cho cháu N có điều kiện phát triển tốt nhất, cần giao cháu N cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Việc chị H tự nguyện không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung, công sức: Do chị H trình bày vợ chồng không có nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Đào Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự; Điều 51; 56; 81; 82; 83 và Điều 123 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 37; khoản 4 Điều 147, Điều 179, Điều 227; Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Đào Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 11/6/2016 cho chị Đào Thị H trực tiếp nuôi cho đến khi cháu N thành niên, lao động tự túc được. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đào Thị H không yêu cầu anh Nguyễn Văn H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Văn H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 26; Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Đào Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng

án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0000428 ngày 23/02/2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật, nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trong hạn 30 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật, bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu: HS; AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Văn Toàn